

# **Hoạt động tham gia thi hành án dân sự của luật sư: Bất cập và giải pháp hoàn thiện**

13/01/2026 02:08

**TRẦN VĂN TOÁN**

**ThS. NGUYỄN TRUNG HIẾU**

*Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Cà Mau*

**(LSVN) - Bài viết tập trung phân tích quy định pháp luật về phạm vi hành nghề và hoạt động của luật sư trong thi hành án dân sự. Qua đó chỉ ra những vướng mắc, bất cập và kiến nghị giải pháp hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến hoạt động tham gia thi hành án dân sự của luật sư.**

## **Đặt vấn đề**

Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012, 2015, gọi tắt là Luật Luật sư hiện hành) đã thiết lập các nguyên tắc, điều kiện, phạm vi, hình thức hành nghề, tiêu chuẩn, quyền, nghĩa vụ của luật sư(1). Có thể thấy, sự tham gia của Luật sư trong các quá trình tố tụng, trong đó có giai đoạn thi hành án dân sự (THADS) đã góp phần bảo vệ công lý, các quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Tuy nhiên, so với phạm vi hành nghề của luật sư trong các giai đoạn tố tụng như hình sự, dân sự, hành chính (các giai đoạn tố tụng) thì phạm vi hành nghề của luật sư trong giai đoạn THADS có phần hạn chế. Điều đó xuất phát từ nội tại quy định pháp luật khi chưa rõ ràng và thống nhất giữa các quy định về phạm vi hành nghề của luật sư trong THADS. Mặt khác, quy định pháp luật vẫn chưa điều chỉnh cụ thể về hoạt động tham gia tố tụng của luật sư trong giai đoạn THADS, từ đó dẫn đến việc áp dụng pháp luật còn mang tính tùy nghi, chủ quan từ chủ thể có thẩm quyền và ảnh hưởng đến sự tham gia của luật sư vào quá trình THADS. Thực trạng trên dẫn đến nhiều hậu quả pháp lý khác nhau, nhưng rõ nhất là ảnh hưởng đến tính bình đẳng trước pháp luật của công dân đã được Hiến pháp quy định(2).



*Ảnh minh họa. Nguồn: Internet.*

### **Quy định của pháp luật về phạm vi hành nghề và hoạt động tham gia thi hành án dân sự của luật sư**

Hoạt động THADS là tập hợp toàn bộ trình tự, thủ tục được pháp luật quy định để nhằm mục đích đưa bản án, quyết định được thi hành để tổ chức thực hiện trên thực tế, đây được xem là giai đoạn tổ tụng quan trọng với mục đích cao nhất là bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định được thi hành và quyền lợi hợp pháp của đương sự. Với tính chuyên môn và đặc thù của các hoạt động cụ thể trong giai đoạn THADS, nhất là các hoạt động mang tính căn cứ, liên quan đến quá trình thi hành án tiếp theo như: xác minh điều kiện thi hành án, thực hiện các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế thi hành án... dẫn đến hoạt động THADS tồn tại những phức tạp nhất định. Do đó, để hiểu rõ bản chất, kết quả của từng hoạt động do chấp hành viên thực hiện trong quá trình tổ chức thi hành án, đòi hỏi người tham gia, nhất là đương sự phải có sự hiểu biết nhất định về pháp luật, kể cả những kiến thức chuyên môn gắn với từng

hoạt động đặc thù. Trong bối cảnh đó, vị trí của luật sư trở nên quan trọng vì sự tham gia của Luật sư vào quá trình THADS không chỉ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự mà còn là cơ chế hữu hiệu để giám sát các hoạt động của cơ quan THADS, nhất là các hoạt động tổ chức thi hành án của chấp hành viên, góp phần bảo đảm quá trình THADS diễn ra đúng pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc pháp lý, hiệu quả và công bằng. Bảo đảm quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự là một trong những nội dung cơ bản được Hiến pháp quy định(3). Tuy nhiên, để bảo đảm cho việc thực hiện quy định trên thì cần tiếp nhận trên nguyên tắc quyền tự bảo vệ và nhờ người khác bảo vệ của đương sự, đồng thời phải nhìn nhận hoạt động của luật sư mang tính phổ biến do nhu cầu nhờ người khác bảo vệ của đương sự. Pháp luật Việt Nam hiện hành đã có những quy định cụ thể quy định về chức năng xã hội của luật sư, cũng như điều chỉnh phạm vi, hoạt động của luật sư trong từng mối quan hệ pháp luật mà luật sư tham gia, nội dung này thể hiện qua nhiều văn bản pháp luật khác nhau.

Luật Luật sư hiện hành đã có quy định về hoạt động hành nghề của luật sư, trong đó đã điều chỉnh cụ thể về hoạt động hành nghề của luật sư khi tham gia vào các quá trình tố tụng(4). Mặc dù, Luật Luật sư không quy định trực tiếp hoạt động hành nghề của luật sư trong THADS, tuy nhiên tại Phần thứ chín của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đã ghi nhận thi hành án dân sự là một phần của quá trình tố tụng dân sự, nên có thể xem đây là căn cứ để mở rộng phạm vi điều chỉnh của quy định về hoạt động hành nghề của luật sư tại Luật Luật sư áp dụng vào quá trình THADS. Ngoài Luật Luật sư thì các văn bản quy phạm pháp luật về tố tụng như: Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Luật Tố tụng hành chính năm 2015 đều có quy định cụ thể về người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự để làm cơ sở điều chỉnh hoạt động của luật sư khi tham gia vào quá trình tố tụng. Dù vậy, Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022 (Luật THADS hiện hành) với bản chất là một văn bản quy phạm pháp luật về tố tụng nhưng được cho là khác so với các văn bản quy phạm pháp luật nói trên khi không quy định về người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong quá trình THADS. Điều đó đã tạo nên sự thiếu sót về cơ chế pháp lý đối với hoạt động của luật sư trong THADS, tác động đến quyền công dân, nhất là quyền nhờ người khác bảo vệ trong các mối quan hệ pháp luật. Từ quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu đồng bộ giữa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan mà chủ yếu là Luật Luật sư, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật THADS nên dẫn đến

sự không thống nhất trong việc áp dụng pháp luật về hoạt động của luật sư trong THADS. Trên thực tế, một số cơ quan THADS đã chấp nhận luật sư tham gia với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong quá trình THADS, điều này được vận dụng linh hoạt trên cơ sở quy định Bộ luật Tố tụng dân sự khi xác định THADS là một phần của quá trình tố tụng dân sự và ý thức của chủ thể có thẩm quyền về chức năng xã hội của luật sư trong quá trình tham gia tố tụng. Tuy nhiên, không ít cơ quan lại từ chối sự tham gia của luật sư với vai trò là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đương sự và căn cứ cho sự từ chối này là luật THADS không điều chỉnh nội dung này. Sự không thống nhất về quan điểm áp dụng pháp luật trên đã dẫn đến tình trạng các cơ quan THADS áp dụng pháp luật một cách tùy nghi, dựa trên quan điểm chủ quan, gây ảnh hưởng tiêu cực đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, đồng thời cản trở quyền hành nghề hợp pháp của luật sư(5).

### **Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện**

#### *Về phạm vi hành nghề của luật sư trong thi hành án dân sự*

Căn cứ quy định của Luật Luật sư hay quy định của pháp luật về tố tụng thì có thể xác định được tư cách hành nghề của luật sư khi tham gia vào quá trình tố tụng, nhưng điều này là bất cập khi áp dụng vào hoạt động THADS vì Luật Luật sư và Luật THADS chưa có quy định cụ thể về phạm vi hành nghề của luật sư trong THADS. Đó cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến thời gian vừa qua, việc tham gia của luật sư trong hoạt động thi hành án còn rất mờ nhạt, rất ít vụ việc có luật sư tham gia, nếu có tham gia thì cũng ở mức độ hạn chế, không phát huy được hết vai trò vốn có của luật sư trong hoạt động này(6). Xét về phương diện pháp lý, mặc dù Luật Luật sư không quy định trực tiếp về phạm vi hành nghề luật sư trong giai đoạn THADS nhưng căn cứ quy định Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành khi xác định thi hành án dân sự là một trong những hoạt động của quá trình tố tụng dân sự cũng đồng nghĩa là căn cứ để xác định luật sư có thể tham gia với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong THADS. Tuy nhiên, khác với các quy định của pháp luật tố tụng, Luật THADS hiện hành không có quy định độc lập về người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến phạm vi hành nghề của luật sư trong THADS và không bảo đảm quyền bảo vệ lợi ích hợp pháp của đương sự được Hiến pháp quy định. Hiện nay, luật sư tham gia vào quá trình THADS chỉ với tư cách người đại diện theo ủy quyền, nhưng chế định về người ủy quyền trong THADS vẫn

chưa được quy định tại một điều luật cụ thể mà việc thực hiện các nội dung ủy quyền chủ yếu được quy định tại các điều luật về quyền, nghĩa vụ của đương sự. Vì vậy, những trường hợp có luật sư tham gia vào quá trình THADS với tư là người đại diện theo ủy quyền cũng chưa phát huy hết chức năng xã hội của luật sư. Suy cho cùng, giai đoạn THADS là giai đoạn thể hiện cao nhất ý nghĩa của hoạt động xét xử khi bản án, quyết định của chủ thể có thẩm quyền được đem ra thi hành trên thực tế. Hơn hết, ở giai đoạn này, việc thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của đương sự mang tính ràng buộc cao nhất bởi sự chi phối của nguyên tắc bảo đảm hiệu lực của bản án, quyết định và tính cưỡng chế trong THADS, do đó khi đương sự có nhu cầu nhờ luật sư cùng họ tham gia vào quá trình THADS để cùng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chính họ nhưng không thể thực hiện được vì pháp luật THADS không có quy định để điều chỉnh.

Cần phải nhìn nhận chức năng xã hội của luật sư được pháp luật quy định để thấy được vai trò của luật sư trong quá trình tham gia vào các mối quan hệ pháp luật. Việc hạn chế phạm vi hành nghề của luật sư trong giai đoạn THADS so với các quá trình tố tụng khác đã phần nào ảnh hưởng đến quyền bình đẳng của chủ thể trước pháp luật được Hiến pháp quy định. Phân tích quá trình giải quyết vụ án dân sự để làm rõ hơn cho nội dung này, theo đó, luật sư khi đủ điều kiện làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự thì có thể tham gia tố tụng từ khi khởi kiện hoặc bất cứ giai đoạn nào trong quá trình tố tụng như các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hoặc các phiên tòa, phiên họp... Trong khi đó, ở các giai đoạn của quá trình THADS như kê biên tài sản, giải quyết việc thi hành án dân sự thì đương sự không có quyền nhờ người khác bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình. Nếu nói ở giai đoạn THADS không phát sinh các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đương sự thì càng không có cơ sở. Từ những nội dung vừa phân tích, việc hoàn thiện khung pháp lý đối với phạm vi hành nghề của luật sư trong hoạt động tư pháp là một trong những biểu hiện của việc hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hơn hết, việc hoàn thiện quy định về người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong THADS nhằm bảo đảm sự bình đẳng về chế định được bảo vệ quyền, hợp pháp như nhau giữa các chủ thể trong từng giai đoạn của quá trình tố tụng. Bởi vậy, chúng tôi kiến nghị bổ sung quy định về phạm vi hành nghề luật sư tại Luật Luật sư hiện hành như sau: “Tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hoặc là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người phải thi hành án, người được thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan trong quá trình thi hành án dân sự”. Mặt khác, để cụ thể hóa quy định của pháp luật chuyên ngành điều chỉnh trực tiếp đối với tư cách của luật sư trong giai đoạn THADS, kiến nghị bổ sung quy định về người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong Luật THADS hiện hành. Theo đó, việc xây dựng quy định về người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong THADS có thể tiếp cận, tham khảo với nội dung quy định về người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành. Trên phương pháp tiếp cận đó, chúng tôi đề xuất nội dung quy định về người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong THADS như sau:

*1. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự là người tham gia thi hành án dân sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.*

*2. Những người sau đây được làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự khi có yêu cầu của đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và được cơ quan thi hành án dân sự làm thủ tục đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự: a) Luật sư tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật về luật sư; b) Đại diện của tổ chức đại diện tập thể lao động là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong vụ việc lao động theo quy định của pháp luật về lao động, công đoàn; c) Công dân Việt Nam có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích hoặc đã được xóa án tích, không thuộc trường hợp đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan tòa án, viện kiểm sát, thi hành án dân sự và công chức, sĩ quan, hạ sĩ quan trong ngành Công an.*

*3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều đương sự trong cùng một việc thi hành án, nếu quyền và lợi ích hợp pháp của những người đó không đối lập nhau. Nhiều người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có thể cùng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của một đương sự trong việc thi hành án.*

*4. Khi đề nghị cơ quan thi hành án dân sự làm thủ tục đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người đề nghị phải xuất trình các giấy tờ sau đây: a) Luật sư xuất trình các giấy tờ theo quy định của Luật Luật sư; b) Đại diện của tổ chức đại diện tập thể lao động xuất trình văn bản của tổ chức đó cử mình tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, tập thể người lao động; c)*

*Công dân Việt Nam có đủ điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều này xuất trình giấy yêu cầu của đương sự và giấy tờ tùy thân.*

*5. Sau khi kiểm tra giấy tờ và thấy người đề nghị có đủ điều kiện làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phải vào sổ đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và xác nhận vào giấy yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Trường hợp từ chối đăng ký thì cơ quan thi hành án dân sự phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người đề nghị.*

### **Đối với hoạt động tham gia thi hành án dân sự của luật sư**

Ngoài Luật Luật sư điều chỉnh cụ thể về hoạt động tham gia tố tụng của Luật sư thì tại các văn bản pháp luật về tố tụng hình sự, dân sự, hành chính đều có quy định cụ thể để làm cơ sở điều chỉnh tổng thể các hoạt động của luật sư khi tham gia quá trình tố tụng với tư cách người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Mặc dù quy định tại các văn bản nói trên áp dụng chung cho nhiều đối tượng khi tham gia tố tụng với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đương sự, trong đó có luật sư, nhưng suy cho cùng vẫn có cơ chế pháp lý để luật sư thực hiện những hoạt động cụ thể trong quá trình tố tụng nêu trên. Tuy nhiên, ở giai đoạn THADS thì luật sư chỉ tham gia với tư cách là người đại diện theo ủy quyền và việc thực hiện các nội dung ủy quyền trong THADS được điều chỉnh chính bởi Luật THADS hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, các văn bản này chưa quy định cụ thể về người đại diện và quyền, nghĩa vụ của người đại diện trong THADS. Việc thực hiện các nội dung ủy quyền trong THADS chủ yếu thực hiện theo các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự và các quy định này mang tính khái quát, nguyên tắc chứ chưa cụ thể(7). Do đó, luật sư dù có tham gia vào hoạt động THADS nhưng chưa có cơ sở pháp lý để cụ thể hóa hoạt động của luật sư trong quá trình này. việc áp dụng pháp luật cũng mang tính tùy nghi từ chủ thể có thẩm quyền, tiềm ẩn nhiều hậu quả pháp lý nhất là ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Từ sự hạn hẹp của quy định pháp luật, dẫn đến luật sư tham gia vào THADS chỉ với tư cách người đại diện theo ủy quyền và việc thực hiện các nội dung ủy quyền chưa phát huy hết chức năng xã hội của luật sư khi quy định còn rời rạc, trong khi đó sự điều chỉnh của Luật Luật sư còn mang tính khái quát, chưa cụ thể trong từng trường hợp. Đồng thời, pháp luật chưa quy định về thủ tục đăng

ký người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong THADS để ghi nhận tư cách pháp lý của luật sư khi tham gia vào quá trình này. Để có cơ sở pháp lý cho luật sư thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đương sự trong THADS, chúng tôi kiến nghị xây dựng quy định về quyền, nghĩa vụ của người bảo vệ, quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong Luật THADS như sau:

- 1. Tham gia thi hành án dân sự từ thời điểm cơ quan THADS xác nhận vào giấy yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.*
- 2. Thu thập và cung cấp tài liệu cho cơ quan THADS liên quan đến điều kiện thi hành án và các nội dung cần thiết khác liên quan đến quá trình tổ chức thi hành án; nghiên cứu hồ sơ thi hành án và được ghi chép, sao chụp những tài liệu thuộc trường hợp phải thông báo cho đương sự có trong hồ sơ thi hành án để thực hiện việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, trừ tài liệu không được thông báo theo quy định của Luật này.*
- 3. Tham gia việc giải quyết thi hành án hoặc các hoạt động khác do cơ quan THADS tiến hành mà đương sự được tham gia hoặc trường hợp không tham gia thì được gửi văn bản bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự cho cơ quan THADS xem xét.*
- 4. Thay mặt đương sự yêu cầu thay đổi chấp hành viên theo quy định của Luật này.*
- 5. Giúp đương sự về mặt pháp lý liên quan đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ; trường hợp được đương sự ủy quyền thì thay mặt đương sự nhận giấy tờ, văn bản tố tụng mà cơ quan THADS tổng đạt hoặc thông báo và có trách nhiệm chuyển cho đương sự.*
- 6. Quyền, nghĩa vụ khác mà pháp luật có quy định.*

## **Kết luận**

Giống như những giai đoạn tố tụng khác thì ở giai đoạn THADS cũng đòi hỏi sự tham gia của luật sư và đây là nhu cầu thiết yếu do xã hội đặt ra. Hoạt động của luật sư ở giai đoạn này không chỉ đơn thuần là sự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đương sự mà còn góp phần vào kết quả THADS với việc bảo đảm tính hiệu lực của bản án, quyết định được thi hành. Tuy nhiên, so với các giai đoạn tố tụng khác thì quy định pháp luật đã thu hẹp phạm vi, hoạt động hành nghề của luật sư trong giai

đoạn THADS - giai đoạn cuối cùng của quá trình tố tụng dân sự. Điều đó ảnh hưởng đến tính bình đẳng trước pháp luật của các chủ thể tham gia tố tụng mà cụ thể nhất là nhu cầu của đương sự khi muốn nhờ luật sư tham gia vào quá trình THADS để cùng bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho mình nhưng không có cơ chế để thực hiện. Phải nhìn nhận sự hạn chế của quy định pháp luật để kịp thời hoàn thiện, thiết lập cơ chế về phạm vi và hoạt động hành nghề của luật sư trong THADS để góp phần bảo vệ công lý, các quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự và bảo đảm tính hiệu quả của hoạt động THADS

1. Điều 1 Luật Luật sư hiện hành.
2. Xem thêm khoản 1 Điều 16 Hiến pháp năm 2013.
3. Khoản 7 Điều 103 Hiến pháp năm 2013.
4. Xem thêm Mục 1 Điều 22 Luật Luật sư.
5. Nguyễn Thị Kiều Trang, Quyền của luật sư trong hoạt động thi hành án dân sự, <https://lsvn.vn/quyen-cua-luat-su-trong-hoatdong-thi-hanh-an-dan-su1633907448-a110273.html>, ngày 04/3/2025.
6. Thanh Hoa, Vai trò của luật sư trong giai đoạn thi hành án dân sự, <https://baophapluat.vn/vai-tro-cua-luat-su-trong-giai-doanthi-hanh-an-dan-su-post254638.html>, ngày 04/3/2025
7. Xem thêm Điều 7 và Điều 7a Luật THADS hiện hành.